|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG TH VĨNH BÌNH BẮC 4** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 31 /KH –THVBB4 | *Vĩnh Bình Bắc, ngày 18 tháng 09 năm 2020* |
| **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**  **Năm học 2020 -2021** | |

**I. Căn cứ xây dựng kế hoạch.**

Căn cứ Quết định số 1998/QĐ-UBND ngày 18/08/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang Về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ kế hoạch số 240 / PGD-GDTH ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Phòng GD&ĐT Vĩnh Thuận về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2020 - 2021;

Căn cứ kế hoạch số 30/KH-THVBB4 ngày 15 tháng 9 năm 2020 của trường tiểu học Vĩnh Bình Bắc 4 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021;

Từ tình hình thực tế của đơn vị, trường TH Vĩnh Bình Bắc 4 xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2020-2021 như sau:

**II. Bối cảnh giáo dục quốc gia, địa phương và nhà trường.**

**1. Bối cảnh bên ngoài.**

***1.1. Thời cơ.***

Được Chính quyền địa phương quan tâm, hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động giáo dục. Trình độ dân trí trong địa bàn từng bước được nâng lên. Từ nhiều năm nay, nhà trường luôn được sự đồng thuận của cha mẹ học sinh về công tác dạy và học. Việc huy động học sinh ra lớp hàng năm luôn đạt 100%.

Vào đầu năm học trường luôn nhận được các văn bản chỉ đạo về hướng dẫn thời gian, nhiệm vụ năm học của cấp trên để định hướng các hoạt động của nhà trường. Cán bộ quản lý và giáo viên trong đơn vị được tập huấn chương trình giáo dục phổ thông mới với nhiều hình thức phù hợp.

Cùng với sự phát triển của nền công nghệ 4.0 nên công tác vận dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy và học đạt hiệu quả cao hơn. Việc ứng dụng các phần mềm vào trong quản trị nhà trường và giảng dạy của giáo viên được thực hiện thường xuyên. Từ đó, tạo điều kiện tốt cho việc thông tin liên lạc giữa cán bộ quản lý, nhân viên, giáo viên và giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

***1.2. Thách thức.***

- Tâm lý lo lắng của phụ huynh học sinh khi triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Sự lan truyền nhanh chóng của các mạng xã hội về giáo dục Việt Nam hiện nay phần nào cũng ảnh hưởng đến tâm lý của cha mẹ học sinh, nhất là học sinh lớp 1.

- Một bộ phân cha mẹ học sinh còn thiếu quan tâm đến con em ( khoảng 20%); phó mặc cho nhà trường; xem trách nhiệm giáo dục là của nhà trường. Ngoài ra trong thời gian gần đây do dịch Covid-19 kéo dài, thời tiết mưa , nắng bất thường nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế của các hộ gia đình ở địa phương nên việc quan tâm cho con em như: mua sắm quần áo, sách, vở và dụng cụ học tập cũng phần nào bị ảnh hưởng

- Đội ngũ giáo viên được đào tạo, giảng dạy theo hướng “trang bị kiến thức cho học sinh” nay chuyển sang dạy học theo định hướng “Phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh”; giáo viên kiêm nhiệm công việc, một số giáo viên gặp khó khăn đổi mới phương pháp dạy học.

**2. Bối cảnh bên trong nhà trường.**

***2.1. Điểm mạnh của nhà trường.***

***- Về đội ngũ và cơ sở vật chất :***

Nhà trường đảm bảo về đội ngũ cán bộ, giáo viên; cơ cấu lớp học, học sinh/trên lớp và đầy đủ cơ sở vật chất cho công tác giảng dạy cụ thể:Tổng số CB, GV, NV: 27 đ/c trong đó: Cán bộ quản lý: 02 đ/c; Giáo viên giảng dạy 23 đ/c; Nhân viên: 01 đ/c và 01 hợp đồng bảo vệ theo Nghị định 68. Trường có Chi bộ đảng độc lập ; Tổng số Đảng viên trong chi bộ 23 / đ/c ; Chính thức: 21 chiếm tỷ lệ 72,4%. Trường có đầy đủ giáo viên dạy các môn chuyên như: Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục và có 2 giáo viên dạy môn tự cho Tiếng anh, Tin học.

Trường có 100% học sinh được tổ chức dạy 02 buổi /ngày cho 12 lớp/12 phòng học. Tổng số phòng hiện có là 16 phòng trong đó có 14 phòng kiên cố và 2 phòng bán kiên cố; 01 phòng phục vụ dạy học tin học, 06 phòng còn lại phục vụ cho công tác hành chánh của nhà trường gồm Phòng thư viện: 1 (64m2/phòng); Phòng thiết bị:1 (64m2/phòng); Phòng đoàn đội: 1 (32m2); Văn phòng: 1 (32 m2); Phòng y tế: 01 (32m2). Phòng hội đồng: 01 (128m2); Phòng điều hành: 02 (phòng hiệu trưởng 32 m2, phòng phó hiệu trưởng 32 m2)

Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Phòng GD&ĐT Vĩnh Thuận; của các cấp ủy Đảng - chính quyền địa phương trong việc quán triệt và cụ thể hóa các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chính quyền các cấp trong việc đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị giảng dạy.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang và được sự quan tâm về công tác xã hội hóa giáo dục trong việc xây dựng môi trường Xanh-sạch-đẹp và an toàn, nhằm đảm bảo tốt cho việc giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

***-Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ:***

Trong đơn vị hiện nay đội ngũ giáo viên đã đạt chuẩn 23/23 tỷ lệ 100% trong đó: Đại học là 18/23 chiếm tỷ lệ 78,3,%, Cao đẳng là 3/23, tỷ lệ 13%, Trung học là 2/23, tỷ lệ 8,7%; 01 nhân viên kế toán đạt chuẩn theo quy định. Cán bộ quản lý 02, trình độ Đại học 02, tỷ lệ 100%

- 100% giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông ở mức từ khá trở lên. Trong đó loại tốt là 5/23, tỷ lệ 21,7%, loại khá 18/23, tỷ lệ 78,3%

Giáo viên dạy giỏi cấp trường hàng năm đạt trên 60%, Trong những năm qua trường có giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh

***- Về học sinh:***

Toàn trường có 12 lớp với 311 học sinh, được chia ra các khối như sau: Khối 1 có 2 lớp 59 hs, khối 2 có 3 lớp 73hs, khối 3 có 3 lớp/ 85 hs, khối 4 có 2 lớp /52 hs, khối 5 có 2 lớp/ 42 hs. Có 12/12 lớp học 2 buổi/ ngày với 311 học sinh.

Tỉ lệ học sinh bình quân 26 học sinh/ lớp, đảm bảo cho việc học 2 buổi/ ngày và thuận lợi cho tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh của chương trình GDPT 2018.

Nhà trường có dạy môn học tự chọn: Tiếng anh được dạy ở các lớp 1,3,4,5; môn Tin học dạy ở các khối lớp 3,4,5. Học sinh trong độ tuổi từ 6-11 đạt trên 97%, đa số học sinh chăm ngoan, có tinh kỹ năng tự học và học tập hợp tác.

***2.2. Điểm yếu, hạn chế.***

Một số giáo viên tuy có trình độ Đại học sư phạm, chứng chỉ Tiếng anh, chứng chỉ về Tin học nhưng chất lượng dạy học và sử dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy chưa có sự tương đồng. Theo Luật giáo dục 2019 thì trường vẫn còn giáo viên chưa đáp ứng trình độ chuyên môn nghiệp vụ. ( 2 giáo viên cao đẳng đang đào tạo lên đại học, hiện còn 2 giáo viên THSP chưa tham gia đào tạo để nâng chuẩn)

Một số phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ lại, thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.

Năng lực ứng xử với thực tế cuộc sống cũng như sự mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, kĩ năng tự học của các em học sinh còn nhiều hạn chế.

Trường vẫn còn 1 điểm lẻ cách điểm chính hơn 7 km, điều kiện cơ sở vật chất chưa đảm bảo, học sinh không được học các môn tự chọn. 60% học sinh ở điểm trường này là người dân tộc khomer nên việc học môn Tiếng việt của các em gặp khó khăn hơn.

**3. Định hướng xây dựng kế hoạch của nhà trường.**

Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Nhà trường quán triệt và nghiêm túc thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ hàng năm trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục của bậc tiểu học đặc biệt nhà trường chú trọng tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng công tác đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Tổ chức 100% học sinh học 2 buổi/ ngày ( 9 -10 buổi/tuần). Mỗi ngày học không quá 7 tiết, bên cạnh các môn học bắt buộc nhà trường còn tổ chức dạy tăng cường Toán, Tiếng việt, môn học tự chọn( Tiếng anh, Tin học). Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

Xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng khối lớp phù hợp ( quan tâm nhiều đến khối 1vì đây là năm đầu tiên áp dụng CTGDPT 2018). Mỗi tuần tổ chức cho mỗi khối lớp 1 tiết giáo dục khác do TPT đội phối hợp với giáo viên chủ nhiệm thực hiện. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học 2 tuần/lần. Trong năm tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường và cụm trường trong huyện để học hỏi, trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm trong dạy học.

Tham mưu với các cấp bổ sung thêm trang thiết bị phục vụ cho dạy học và hoạt động giáo dục, nhất là đồ dùng dạy học cho lớp 1. Khuyến khích động viên giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng với yêu cầu của Luật giáo dục 2019.

**III. Mục tiêu giáo dục của nhà trường.**

**1. Mục tiêu chung.**

Thực hiện rà soát tăng cường trang thiết bị dạy học dể đáp ứng kịp thời điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ( Chương trình GDPT 2018).

Xây dựng, cập nhật kế hoạch phát triển nhà trường trung hạn và dài hạn, có định hướng lâu dài trong việc xây dựng cơ sở vất chất đáp ứng yêu cầu giáo dục ở địa phương. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học.

Thực hiện nghiêm túc chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 7 tháng 7 năm 2018 về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Thực hiện tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý sẵn sáng cho việc triển khai và thực hiện (CTGDPT 2018). Bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; dự kiến phân công các lớp 2 năm học 2021-2022 để đảm bảo 100% giáo viên được tập huấn CTGDPT 2018.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lí, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày, đẩy mạnh công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; tích cực nâng cao hiệu quả công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục.

Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc có chất lượng về Chương trình hiện hành ở các lớp 2,3,4,5 theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh; chỉ đạo thực hiện hình thức, phương pháp dạy học linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức dạy học theo hướng tiếp cận CTGDPT 2018; đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao việc đánh giá học sinh theo TT 22/2016/TT-BGD ngày 22/09/2016 và đánh giá học sinh lớp 1 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

**2. Mục tiêu cụ thể.**

3.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc. Lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục 2 buổi/ ngày. Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giảm những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt của chuẩn kiến thức , kĩ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành. Điều chỉnh để tránh trùng lấp nội dung giữa các môn học và hoạt động giáo dục. Bổ xung những thông tin mới phù hợp thay thế cho thông tin lạc hậu đối với lớp 2- 5. Tiếp tục tổ chức dạy học và nâng cao chất lượng dạy học tài liệu địa phương Kiên Giang.   
 Đảm bảo 100% học sinh học 2 buổi/ ngày. Huy động 100% học sinh trong độ tuổi đến trường.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, điều chỉnh hình thức tổ chức dạy học theo tài liệu mô hình trường học mới cho phù hợp với thực tế. Sử dụng thường xuyên các kỹ thuật dạy học tích cực vào từng tiết học, từng bài học. Chủ động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, hỗ trợ kĩ thuật và phương pháp dạy học cho giáo viên nhất là giáo viên dạy lớp 1 theo chương trình GDPT mới.

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch ( từ lớp 2 đến lớp 5).

Tổ chức đánh giá học sinh tiểu học từ lớp 2 đến lớp 5 theo Thông tư 22/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Năm đầu tiên thực hiện đánh giá học sinh lớp 1 theo Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Thực hiện công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 về việc hướng dẫn chuẩn bị dạy học lơp 1 năm học 2020-2021. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý nhà trường. THực hiện nghiêm túc iệc bàn giao chất lượng học sinh cuối năm

Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả các học sinh bằng nhiều hình thức khác nhau. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học nhằm nâng cao chất lượng trong từng tổ chuyên môn.

Dạy lồng ghép, tích hợp Giáo dục quốc phòng, kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục địa phương vào các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ tiêu cụ thể phấn đấu trong năm học:

-Giáo viên: Chỉ tiêu về chất lượng giáo viên: nâng cao năng lực nghề nghiệp theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông:

Loại Tốt: 12 người;

Loại Khá: 12 người;

Giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt 18 người.

Chỉ tiêu đạt qua phong trào thi đua, hội thi của ngành: 05 người.

- Học sinh:

+ Tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: 100%

+ Huy động trẻ 6 đến 14 tuổi: 97,4%

+ Học sinh rèn luyện trong hè để kiểm tra lại lần 2: dưới 5 em (dưới 2%)

+ Học sinh hoàn thành lớp học: Đạt 98% trở lên.

+ Học sinh hoàn thành CTTH: Đạt 100%.

+ Học sinh bỏ học giữa chừng: dưới 1%.

- Đánh giá năng lực:

+ Tự phục vụ, tự quản: Đạt 98% trở lên.

+ Hợp tác: Đạt 98% trở lên.

+ Tự học, giải quyết vấn đề: Đạt 98% trở lên.

- Đánh giá về phẩm chất:

+ Chăm học, chăm làm: Đạt 98% trở lên.

+ Tự tin, trách nhiệm: 100%

+ Trung thực, kỹ luật: 100%

+ Đoàn kết yêu tương: 100%

- Học sinh được khen thưởng từ 40% trở lên (Trong đó hoàn thành xuất sắc các môn học và rèn luyện là 25%)

- Hiệu quả đào tạo sau 5 năm, từ năm học 2015-2016 đến năm học 2019-2020 đạt 97%;

- HS được rèn kĩ năng sống: 100%

- 100% học sinh các lớp 1,3,4,5 được học mô Tiếng anh và 100% học sinh lớp 3,4,5 được học môn Tin học.

**IV. Nội dung thực hiện**

**1.Thực hiện chương trình môn học**

* 1. Kế hoạch chung

Căn cứ khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành theo Thông tư 32/2018 của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết cho các môn học.

  Kế hoạch dạy học các môn học của Trường Tiểu học vĩnh Bình Bắc 4 đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đối tượng học sinh theo từng khối lớp, điểm trường, đồng thời phải đảm bảo dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học với các môn học cụ thể như sau: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công, Kĩ thuật, Thể dục, Hoạt động trải nghiệm và 2 môn tự chọn như: Tiếng Anh, Tin học.

Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học, chủ đề dạy học; các chủ đề phù hợp, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương, khả năng học tập của học sinh.

* 1. **Quy định thời gian học.**

Tổng thời gian thực học là 35 tuần (học kỳ I: có 18 tuần thực học, học kỳ II: có 17 tuần thực học).

Học kì I bắt đầu sau khai giảng, kết thúc trước ngày 16/01/2021

Học kì II  bắt đầu từ ngày 18/01/2021, hoàn thành chương trình giáo dục trước ngày 25/5/2021. Kết thúc năm học trước ngày 31 tháng 5 năm 2021.

* 1. **Quy định số tiết dạy:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn**  **học** | **Số tiết học**  **từng môn của**  **Lớp 1** | | | **Số** **tiết học**  **từng** **môn của**  **Lớp 2** | | | **Số tiết học**  **từng môn của**  **Lớp 3** | | | **Số tiết học**  **từng môn của**  **Lớp 4** | | | **Số tiết học**  **từng môn của**  **Lớp 5** | | |
| **HK1** | **HK2** | **CN** | **HK1** | **HK2** | **CN** | **HK1** | **HK2** | **CN** | **HK1** | **HK2** | **CN** | **HK1** | **HK2** | **CN** |
| **I** | **Môn học bắt buộc** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Tiếng  Việt | 216 | 204 | 420 | 162 | 153 | 315 | 144 | 136 | 280 | 144 | 136 | 280 | 144 | 136 | 280 |
|  | TV  Tăng cường | 36 | 34 | 70 | 104 | 102 | 206 | 54 | 51 | 105 |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Toán | 54 | 51 | 105 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 |
|  | Toán  Tăng cường | 54 | 51 | 105 | 36 | 34 | 70 | 54 | 51 | 105 |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Đạo  đức | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 4 | TNXH | 36 | 34 | 70 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 70 |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Khoa học |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| 6 | Lịch sử & Địa lí |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| 7 | Âm nhạc | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 8 | Mĩ thuật | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 9 | Thủ công |  |  |  | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |  |  |  |  |  |  |
| 10 | Kĩ thuật |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 11 | Thể  dục ( GDTC) | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| **II** | **Hoạt động giáo dục bắt buộc** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 12 | HĐTN  Thường xuyên | 18 | 17 | 35 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 13 | Chào cờ, Sinh hoạt lớp | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
|  | Tích hợp GDĐP | x | x | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **III** | **Môn học tự chọn** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 14 | Tiếng  Anh | 36 | 34 | 70 |  |  |  | 54 | 51 | 105 | 72 | 68 | 140 | 36 | 34 | 70 |
| 15 | Tin học |  |  |  |  |  |  | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
|  | Câu lạc bộ | 18 | 17 | 35 | 36 | 34 | 70 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng số tiết** | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Số tiết/tuần**  **( Cả năm học)** | | **1155 tiết/35 tuần =**  **33 tiết** | | | **1151 tiết/35 tuần**  **= 32 tiết** | | | **1225 tiết/35 tuần**  **= 35 tiết** | | | **1225 tiết/35 tuần**  **= 35 tiết** | | | **1125 tiết/35 tuần**  **= 35 tiết** | | |
| **Số buổi dạy/tuần** | | **10 buổi/tuần** | | | **9 buổi/tuần** | | | **10 buổi/tuần** | | | **10 buổi/tuần** | | | **10 buổi/tuần** | | |

**1.4. Thực hiện rà soát, điều chỉnh PPCT môn học :**

Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp HS vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Tăng cường thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Nội dung cụ thể:

- Sinh hoạt dưới cờ: Hàng tuần thực hiện vào thứ 2 lúc 7 giờ với nội dung sinh hoạt theo chủ đề hoạt động trải nghiệm ở lớp 1; cập nhật tình hình thực tế của nhà trường và kế hoạch của Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục, rèn lỹ năng sống cho học sinh. Nâng cao chất lượng sinh hoạt dưới cờ bằng nhiều hình thức nhằm phát huy năng lực của từng học sinh.

- Tổ chức kỉ niệm các ngày lễ: Đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống, giáo dục văn háo di sản vào nhà trường, tìm hiểu giá trị văn hóa tại địa phương. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, vui chơi giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, hoạt động ngoại khóa phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Hướng dẫn học sinh tự quản, tự tổ chức và điều khiển các hoạt động đơn giản dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

- Tổ chức giao lưu trong đơn vị và các buổi giao lưu với đơn vị khác trong huyện. Dự kiến tổ chức dã ngoại 1 lần/năm học, khuyến khích học sinh tham gia câu lạc bộ như vẽ tranh, toán học, bơi lội, kỹ năng sống do trường tổ chức vào các buổi học thứ 2 trong tuần. Tổ chức ngày hội đọc sách, góc thư viện, kể chuyện theo sách.

**2.Các hoạt động giáo dục**

***2.1.Bồi dưỡng HS có năng khiếu***

Nhà trường giao cho GV lựa chọn HS có năng khiếu ở tất cả các khối lớp thành lập các câu lạc bộ: Toán, Tiếng Việt, Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật và phân công GV phụ trách:

**- Phân công Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HS năng khiếu:**

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HS có năng khiếu, phân công GV dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra kế hoạch giảng dạy, kế hoạch bài học của GV.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, GV dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HS

**- Đối với tổ trưởng chuyên môn:**

+ Chỉ đạo GV xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung HS.

**- Đối với GV bồi dưỡng HS**

+ Lập danh sách đội tuyển HS năng khiếu theo các môn

+ Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công

+ GV dạy bồi dưỡng HS phải có kế hoạch bài học, kiểm tra 2 tuần 1 lần. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao.

*- Thời gian thực hiện****:*** Dạy vào buổi chiều theo thời khóa biểu

***1.2. Phụ đạo HS chưa đạt***

Nhà trường giao cho GV lập danh HS chưa đạt theo chuẩn ở các môn học Toán, Tiếng Việt, Tiếng anh, Tin học, Khoa học, Lịch sử và Địa lý và phân công GV giáo viên chủ nhiệm các lớp và giáo viên phụ trách các môn học có nhệm vụ rèn luyện như sau:

Các môn học khác có HS chưa đạt chuẩn, GV dạy có trách nhiệm phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài.

- Phân công P.Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo HS yếu, cụ thể:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công GV dạy

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo HS chưa đạt chuẩn

- Đối với Tổ trưởng chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của HS chưa đạt cuẩn ở các môn học qua từng học kì, có giải pháp hỗ trợ GV phụ đạo HS chưa đạt chuẩn

- Đối với GV rèn luyện học sinh chưa đạt chuẩn theo quy định:

+ Lập danh sách HS còn chậm hơn chuẩn ( lớp 2- lớp 5) và chưa đạt yê cầu về phẩm chất, năng lực theo học sinh lớp 1 của lớp, môn học do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp giữa GV chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và gia đình HS thường xuyên động viên, khuyến khích các em HS tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng HS chưa đạt, lười học tập...

- GV chủ nhiệm, GV bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ HS để giúp đỡ HS chưa đạt tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài. Sau khi kết thúc HKI, các buổi ôn luyện, các tiết linh hoạt của môn TV ( theo lịch nhà trường)

***1.3.Tham gia các hội thi chuyên môn***

***Đối với GV***

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” trong GV và HS vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; Đợt 2: 3/2. GV đăng kí những tiết dự giờ thao giảng, sinh hoạt chuyên đề sau đó nhà trường lên lịch để GV đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

- GV tự nguyện đăng kí tham gia thi GV dạy giỏi cấp trường, cấp huyện:

- Phong trào viết sáng kiến luôn được nhà trường chú trọng hàng năm. Cụ

thể:

+ Ngay từ đầu năm, nhà trường đã phát động phong trào viết sáng kiến tới toàn thể CB, GV, NV.

+ Tổ chức phổ biến để áp dụng những sáng kiến được đánh giá xếp loại cấp huyện, cấp tỉnh tới toàn thể GV để áp dụng vào giảng dạy.

***Đối với HS***

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc giao lưu do ngành và các đoàn thể phát động như:

***1.3.Tổ chức các hoạt động trải nghiệm***

*\* Hình thức tổ chức*

- Tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ HS...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường.

+ Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề Hoạt động NGLL thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ ( lớp 2 đến lớp 5). Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng HS.

Hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng), các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của HS.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo dức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo , giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông, giáo dục địa phương thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho HS trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, HS có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

*\* Tổ chức thực hiện:*

- Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong năm ở trong và ngoài nhà trường.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp BĐD CMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả HS toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào phối cỉ đạo Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và BĐD CMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Phân công GVCN các khối lớp phối hợp với BĐD CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nhiệm

3. Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày

*\* Hình thức tổ chức*

- Nhà trường tuyên truyền cho đội ngũ GV, với CMHS có nhận thức đúng về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày thông qua nói chuyện, sinh hoạt chuyên môn, qua hội đồng giáo dục, qua dự giờ đồng nghiệp để họ thấy được tầm quan trọng của việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Trên cơ sở số tiết quy định theo Chương trình GDPT 2018 từng môn học, dựa vào hướng dẫn của ngành và các yêu cầu cụ thể, các kĩ năng cần giáo dục cho HS, lấy ý kiến từ tổ chuyên môn, Hội đồng chuyên môn để thống nhất thời lượng các tiết cần tăng thêm ở các môn học đảm bảo 35 tiết/tuần trong đó bao gồm (Các tiết cần tăng thêm về các môn Toán, Tiếng Việt... các môn tự chọn Ngoại ngữ, rèn kĩ năng sống; Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ...). Tăng cường mỗi lớp 1 tiết đọc/tuần tại thư viện bắt đầu từ tháng 10/2020 để nâng cao văn hóa đọc cho HS.

*\* Tổ chức thực hiện:*

- Phó hiệu trưởng xây dựng thời khóa biểu phù hợp với nhà trường để đảm bảo khối 1 đến khối 5 học 9, 10 buổi/tuần ( 100% học sinh học 2 buồi/ ngày). Lập thời khóa biểu phù hợp và định hướng nội dung giảng dạy cho số tiết tăng thêm. Thời khóa biểu chính gồm phần cứng cho toàn bộ các lớp, đây là thời khóa biểu được định lượng hóa cho các tiết học chính khóa và một số tiết tăng buổi tự chọn cố định.

- Các tổ chuyên môn dạy một số nội dung buổi 2 tập trung như sau:

+ Khối 1: Tập trung vào lượng kiến thức trong tuần, hệ thống bổ sung kiến thức HS còn gặp khó khăn. Tổ chức dạy các môn tự chọn như Tin học, Tiếng anh và ôn luyện Toán và Tiếng việt ( tiết linh hoạt), sinh hoạt câu lạc bộ. Yêu cầu GV dạy chắc kiến thức cơ bản, chú trọng đến đối tượng HS yếu sao cho HS đọc thông, viết thạo, biết tính toán theo yêu cầu cần đạt của chương trình. Chú ý đến rèn chữ viết cho HS.

+ Khối 2-3: Đây là lớp thu nhận kiến thức bản lề của toàn cấp học. Yêu cầu GV dạy kĩ các kiến thức trọng tâm để các em thuận lợi trong việc tiếp thu kiến thức ở lớp trên. Trong buổi học thứ hai đối với lớp 2,3 nhà trường tổ chức cho học sinh ôn luyện Toán, Tiếng việt, sinh hoạt câu lạc bộ, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, học các môn tự chọn.

+ Khối 4,5; Dạy theo các mảng đã học nhưng phát triển theo hình thức chuyên sâu và mở rộng cùng với việc bổ sung một số kiến thức mới. Chú ý cách rèn phương pháp tự học và nghiên cứu tài liệu, dạy các môn học như: Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Tiếng anh, Tin học, các hoạt động ngoài giờ lên lớp

- Đối với HS chưa đạt chuẩn (còn yếu, kém) cần tập trung vào chuẩn kiến thức và kĩ năng cơ bản; giải quyết những kiến thức cơ bản mà HS chưa nắm vững, hay nhầm lẫn, hay quên; phân công bố trí GV kèm cặp thêm và tổ chức một số sân chơi riêng.

**4. Chương trình giáo dục nhà trường**

**4.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy hoc, đổi mới kiểm tra, đánh giá.**

***4.1.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học***

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, việc tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tiếp tục tổ chức cho giáo viên nghiên cứu và thực hiện Công văn 1480/SGDĐT-GDTrH ngày 28/10/2014 của Sở GD&ĐT.

-Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình.

Giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Chú trọng rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; khắc phụ lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

- Mỗi giáo viên đều phải có ý thức sử dụng đồ dùng dạy học như tranh ảnh, mẫu vật, bảng phụ,

Đảm bảo sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả cho các tiết học, có đồ dùng thực hành, tránh dạy chay, khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học.

- Khuyến khích giáo viên có ý thức ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học và những giáo viên biết sử dụng phần mềm dạy học.

- Thực hiện giờ hội giảng: mỗi giáo viên thực hiện 2 tiết thao giảng/1 năm học đảm bảo có đầy đủ các thành viên trong tổ dự. Tổ chức hội giảng các tiết khó để tổ chuyên môn đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm, tạo điều kiện để giáo viên thể hiện năng lực, học tập trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy, tổ chức lớp học hiệu quả nhằm chuẩn bị tạo nguồn cho giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp huyện năm học 2020-2021.

- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Lãnh đạo trường cùng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên có phương pháp dạy tốt.

- Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn thống nhất để xây dựng các nội dung trải nghiệm trong các môn học một số hoạt động, cả bài. Thời gian hoàn thành trong tháng 9/2020.

***1.2. Chỉ đạo tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá***

-Tổ chức đánh giá học sinh tiểu học từ lớp 2 đến lớp 5 theo Thông tư 22/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học.

-Năm đầu tiên thực hiện đánh giá học sinh lớp 1 theo Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên, đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/ trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao.

- Tất cả các môn ở các khối lớp, trong mỗi học kỳ tuyệt đối không dùng một hình thức tự luận hay trắc nghiệm khách quan để kiểm tra đánh giá học sinh. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

- Đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề, được tổ chuyên môn, lãnh đạo ký duyệt mới được kiểm tra.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục giữa các khối lớp dưới hình **t**hức bài kiểm tra và có biên bản bàn giao theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN- BGD&ĐT ngày 28/9/2016.

Thời gian thực hiện từ 25-30/5/2021. Riêng lớp 5 theo kế hoạch chung của phòng GD&ĐT.

**4.2. Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn**

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ. Thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn 2 tuần/ lần.

- Tăng cường sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường .

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2020-2021; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Lãnh đạo đơn vị và tổ chuyên môn ký duyệt kế hoach dạy học 2 tuần một lần.

- Lãnh đạo đơn vị tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra. Giáo viên phải đăng ký bài dạy của mình hàng tuần, kế hoạch ghi bài dạy đảm bảo đúng, đủ, chính xác.

- Thực hiện nghiêm túc việc phân tích giờ dạy khi dự giờ sau mỗi tiết học.

- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học.

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học về dạy học theo hướng nghiên cứu bài học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

**5. Dạy môn học tự chọ****n:**

**\* Dạy tiếng Anh lớp 1**

- Thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường tuyên truyền vận động phụ huynh cho con em tham gia học làm quen tiếng Anh lớp 1. Tạo điều kiện cho học sinh làm quen với môi trưởng tiếng Anh trong nhà trường, để tạo môi trường học tập thân thiện trong học tập.

- Nội dung dạy và thời lượng dạy: Thực hiện 2 tiết/tuần, theo tài liệu của nhà xuất bản giáo dục Việt Nam do Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên).

- Hình thức tổ chức:

Căn cứ nhu cầu tự nguyện của phụ huynh học sinh, nhà trường tổ chức dạy thí điểm, làm quen Tiếng Anh cho học sinh các lớp 1 với thời lượng phù hợp điều kiện hiện có của nhà trường.

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai dạy tiếng Anh ở lớp 1 và phân công giáo viên dạy. Đồng thời, có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học của giáo viên.

Thời gian dạy thực hiện từ tháng 9/2020.

**\* Tổ chức dạy học Tiếng Anh:**

- Nhà trường thực hiện theo Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/09/2008 của Thủ tướng Chính phủ. Chương trình dạy theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/08/2010 của Bộ về việc ban hành chương trình thí điểm Tiếng anh tiểu học và thực hiện Đề án 87/ĐA-SGDĐT ngày 20/01/2017 về dạy học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016-2020. Kế hoạch số 887/KH-SGDĐT ngày 08/05/2017 của Sở GD& ĐT về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Dạy Tiếng anh tự chọn lớp 1,2 theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH.

- Chỉ đạo thực hiện nội dung và chương trình:

Thực hiện dạy 2 tiết/ tuần cho 100% học sinh lớp 1, từ năm học 2020-2021.

- Thực hiện chương trình Tiếng anh hệ 10 năm của Bộ GD&ĐT từ lớp 3,4,5 và thực hiện 4 tiết/tuần. Giáo viên cần rèn 4 kỹ năng nghe nói, đọc, viết cho học sinh. Trong đó cần tập trung vào 2 kỹ năng nghe và nói.

- Đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình môn Tiếng anh đủ 4 tiết/tuần từ lớp 3 đến lớp 5 theo tài liệu hệ 10 năm của nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

- Bố trí thời gian để giáo viên Tiếng Anh tự học tập nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy.

- Tạo điều kiện cho giáo viên Tiếng Anh học tập để nâng cao trình độ đủ chuẩn B2 và phương pháp giảng dạy để đáp ứng với việc thực hiện Đề án 2020 của Bộ GD&ĐT *(Kế hoạch đào tạo của Sở GD&ĐT hàng năm)*.

-Tổ chức thực hiện:

Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể để giảng dạy môn Tiếng anh. Kiểm tra kế hoạch dạy học, có kế hoạch kiểm tra tiết dạy của giáo viên và chất lượng học tập của học sinh.

- Đối với lớp 1: Tổ chức họp phụ huynh học sinh để lấy ý kiến phụ huynh tự nguyện cho con tham gia học Tiếng anh và tuyên truyền cụ thể chương trình GDPT 2018.

- Đối với lớp 3,4,5: Thực hiện đủ chương trình 4 tiết/tuần theo quy định.

**\* Tổ chức dạy học Tin học**

- Chỉ đạo và thực hiện Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/07/2017 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện chương trình, sách dạy Tin học cấp Tiểu học từ năm học 2017-2018. công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục Tin học cấp Tiểu học năm học 2019-2020.

- Nội dung dạy học:

Theo tài liệu “Hướng dẫn học tin học” của nhà xuất bản Giáo dục. Chú trọng và nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học các lớp 3, 4, 5. Nội dung giảng dạy đảm bảo yêu cầu của chương trình.

Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục dưới hình thức câu lạc bộ có nội dung Tin học để học sinh được tiếp cận, vận dụng kiến thức, kĩ năng CNTT vào giải quyết các tình huống, các yêu cầu trong học tập và thực tế cuộc sống.

- Đối với lớp 1: Tổ chức họp phụ huynh học sinh để lấy ý kiến phụ huynh tự nguyện cho con tham gia học Tin học 2 tiết / tuần.

Tăng cường các điều kiện về CSVC, đảm bảo đủ máy tính cho học sinh 1em/1máy ở phòng Tin học và đội ngũ giáo viên để thực hiện dạy học Tin học trong năm học.

-Tổ chức thực hiện:

Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể để giảng dạy môn Tin học. Kiểm tra kế hoạch dạy học, có kế hoạch kiểm tra tiết dạy của giáo viên và chất lượng học tập của học sinh.

**4.3. Nhiệm vụ giáo dục học sinh hòa nhập**

Thực hiện theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018 của Bộ GD&ĐT.

- Trường tiếp nhận tất cả học sinh khuyết tật, hòa nhập theo nguyện vọng của phụ huynh và học sinh. ( nếu có)

- Điều tra và huy động tối đa trẻ khuyết tật ra lớp học hòa nhập, lập hồ sơ theo dõi giúp đỡ và đánh giá sự phát triển của trẻ.

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bètrong học tập.

- Vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn.

**KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN HÀNG THÁNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **NỘI DUNG** | **THỰC HIỆN** |
| 8/2020 | **Trọng Tâm: Hướng dẫn nhiệm vụ năm học**  - Thực hiện hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2020-2021.  - Chuẩn bị các điều kiện tổ chức khai giảng năm học 2020 -2021.  - Họp tổ chuyên môn, thống nhất các hoạt động chuyên môn trong năm học.  - Hội thảo chuyên đề “Dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh.  - Tập huấn chương trình Sách giáo khoa mới 2018 cho lớp 1. | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |
| 9/2020 | **Trọng Tâm: Triển khai chương trình năm học mới 2020 - 2021**  - Tựu trường, tập trung học sinh, tổ chức lao động vệ sinh trường lớp; sắp xếp lớp học, ôn tập cho học sinh; hướng dẫn nội quy; Hướng dẫn nền nếp học tập; sinh hoạt Đội, Sao nhi đồng.  - Chuẩn bị các điều kiện tổ chức khai giảng năm học 2020 - 2021.  - Họp tổ chuyên môn, thống nhất các hoạt động chuyên môn trong năm học.  - Hội thảo chuyên đề “Dạy học theo hướng phát triển phẩn chất, năng lực học sinh.  - Khai giảng năm học mới 2020-2021 vào ngày 05/9/2020.  - Ngày Bắt đầu thực hiện chương trình 07/9/2020.  - Tổ chức tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, tổng hợp báo cáo tình hình trước, trong và sau khai giảng. Rà soát học sinh để thực hiện chương trình “3 đủ”.  - Xây dựng các tiết thao giảng, Hội thảo chuyên đề. Sinh hoạt chuyên môn với chủ đề về “Hoạt động trải nghiệm”.  - Thực hiện hồ sơ sổ sách theo quy định. Xây dựng môi trường học tập thân thiện, kỹ năng đặt câu hỏi, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh, thành lập câu lạc bộ học tập và hưỡng dẫn sinh hoạt CLB.  - Tổ chức tết trung thu cho học sinh.  - Tổ chức ký kết Quy tắc ứng xử đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh.  - Hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh. | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |
| 10/2020 | **Trọng tâm: Kiểm tra việc triển khai kế hoạch năm học**  - Thi đua lập thành tích chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20/10.  - Rèn luyện kỹ năng, phương pháp học tập đúng đắn.  - Biết giúp đỡ nhau trong học tập.  - Tiếp tục xây dựng các tiết thao giảng, Hội thảo chuyên đề.  - Thành lập các câu lạc bộ như Tiếng anh, Toán  - Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành và nhận xét qua từng tiết học, vở ghi của học sinh.  - Rà soát, đối chiếu, huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, cập nhật số liệu, hoàn tất hồ sơ PCGDTH-CMC. Hoàn tất hồ sơ công tác tuyển sinh.  - Chấm thi GV dạy giỏi cấp trường.  - Tổ chức cho học sinh giao lưu văn nghệ, trò chơi dân gian.  - Kiểm tra nền nếp lớp học.  - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch. | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |
| 11/2020 | **Trọng tâm: Hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam**  - Kiểm tra nề nếp lớp, dự giờ theo kế hoạch.  - Sinh hoạt chuyên môn thường xuyên và chủ đề.  - Phát động thi đua chào mừng 20/11.  - Tổ chức lễ kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.  - Tổ chức cho học sinh giao lưu các câu lạc bộ học sinh của nhà trường.  - Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.  - Cập nhật hồ sơ phổ cập trên hệ thống online  - Kiểm tra giữa học kỳ I lớp 4,5 | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |
| 12/2020 | **Trọng tâm: Kiểm tra định kì cuối HK1**  - Ngày thành lập Quân đội nhân dân 22/12.  - Kiểm tra và ghi nhận xét vở sạch chữ đẹp cuối học kỳ I vào vở của học sinh theo quy định.  - Tỉnh kiểm tra công nhận Huyện về công tác phổ cập.  - Tổ chức chuyên đề, thao giảng, kiểm tra việc tự làm đồ dùng dạy học.  - Sơ kết năm học, sơ kết các phong trào thi đua.  - Sơ kết việc thực hiện Quy tắc ứng xử trong trường học; báo cáo Phòng GD&ĐT. | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |
| 01/2021 | **Trọng tâm: Sơ kết học kì 1**  - Kết thúc HKI ngày 15/01/2020 – Bắt đầu HKII ngày 18/01/2021.  -Kiểm tra HKI tuần 18; đánh giá xếp loại học sinh theo Thông tư số 22 đối với lớp 2,3,4,5 và TT 27/2020/TT-BGDĐT đối với lớp 1  - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch.  - Họp Ban đại diện cha mẹ học sinh giữa năm.  - Tổ chức cho học sinh các lớp giao lưu “Sân chơi trí tuệ” cấp trường.  Dự giờ đánh giá, xếp loại giáo viên ( Tiết 1) | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |
| 02/2021 | **Trọng tâm: Kiểm** **tra hoạt động trường học, mừng Đảng, mừng xuân.**  - Phát động cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nghỉ tết Nguyên đán 2020 an toàn, tiết kiệm, không vi phạm tệ nạn xã hội, giáo dục vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh.  - Tổ chức hoạt động “ Mừng Đảng, mừng xuân”  - Kiểm tra việc thực hiện chương trình học kỳ II các lớp.  - Các lớp xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và phụ đạo học sinh thời điểm cuối năm. Kiểm tra sự tiến bộ của học sinh đọc còn chậm, chưa tiến bộ nhiều trong học tập. | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |
| 3/2021 | **Trọng tâm: Kiểm** **tra hoạt động trường học**  - Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3.  - Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, thao giảng theo quy định.  - Kiểm tra chuyên đề, toàn diện theo kế hoạch.  - Kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ, giáo viên.  - Dự giờ đánh giá, xếp loại giáo viên tiết 2  - Tổ chức hoạt động “ Về nguồn cho học sinh lớp 4,5” | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |
| 4/2021 | **Trọng tâm: Các hoạt động Giáo dục Tiểu học**  - Ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng 30/4.  - Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, thao giảng theo quy định.  - Kiểm tra chuyên đề, toàn diện theo kế hoạch.  - Tổ chức phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 45 năm ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng thống nhất đất nước 30/4/1975-30/4/2021 và kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 1/5.  - Tự kiểm tra phong trào thi đua “Xây dựng trường học trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh”.  - Tổ chức bình bầu giáo viên chủ nhiệm giỏi năm học 2020-2021 | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |
| 5/2021 | **Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập**  - Ngày sinh nhật Bác 19/5.  - Ngày Tổng kết năm học 2020 - 2021.  - Kết thúc HKII ngày 31/5/2021.  - Kiểm tra chất lượng HKII tuần 34, 35.  - Phát động thi đua thực hiện tốt nội quy, nề nếp lớp, giáo dục đạo đức học sinh. Tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng các ngày lễ lớn trong tháng; tổ chức kỳ kiểm tra cuối năm nghiêm túc. Xây dựng kế hoạch phối hợp với trường THCS tổ chức thi đối với học sinh lớp 5.  - Xét duyệt kết quả học sinh hoàn thành chương trình lớp, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, nghiệm thu kết quả đúng quy định; kiểm duyệt hồ sơ cuối năm.  - Báo cáo công tác kiểm tra, báo cáo hồ sơ trường cuối năm, chất lượng cuối năm.  - Tổng kết năm học 2020-2021. (Dự kiến ngày 31/5/2021).  - Xét học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và tiến hành bàn giao kết quả với BGH  - Lập kế hoạch cho học sinh ôn tập thi lại (nếu có).  - Xây dựng báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục và báo cáo phòng GD&ĐT**.**  - Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên; đánh giá công chức, viên chức cuối năm học.  - Bàn giao cơ sở vật chất trong hè; Phân công trực hè đúng quy định.  - Đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ, giáo viên.  - Phân công giáo viên dạy lớp 2 bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.  - Tổng kết, Báo cáo kết quả thực hiện Quy tắc ứng xử trong nhà trường. | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |
| 6/2021 | - Trực trường.  \* CB, GV, NV nghỉ hè theo quy định.  - Tham gia lớp bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2. | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |
| 7-8/2021 | - Sắp xếp trường, lớp, đội ngũ CB, GV, NV hoàn thành trước ngày 10/8/2021  - Chuẩn bị đội ngũ giáo viên phân công thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở lớp 2.  - Trực trường.  \* CB, GV, NV nghỉ hè theo quy định.  - Đề xuất sửa chữa, nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong năm học 2020 – 2021 đối với lớp 2. | Hiệu trưởng,  P. Hiệu trưởng,  TPT Đội  TCM, giáo viên, nhân viên |

**4.4. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ ( Làm cụ thể chỉ tiêu, giải pháp tổ chức thực hện, chỉ tiêu đạt được)**

**a. Hoạt động ngoại khóa:**

Thực hiện theo các chủ điểm của hoạt động ngoài giờ lên lớp nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện ngoại khóa trong đó chú trọng cho học sinh lớp 4, lớp 5 tham quan thực tế khu di tích sử tại địa phương nhằm giáo dục học sinh và giúp các em học sinh được giao lưu học tập nhằm nâng cao sự hiểu biết của mình về quê hương đất nước và biết thêm các di tích lịch sử tại huyện Vĩnh Thuận, góp phần trong hoạt động xây dựng phong trào thi đua: “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.*

Nêu cao tinh thần học tập, tìm hiểu, giáo dục truyền thống yêu nước. Qua đó giúp học sinh có thêm những kiến thức bổ ích về lịch sử của địa phương. Giáo dục các em lòng yêu quê hương đất nước và tự hào dân tộc. Thông qua cuộc hành trình về nguồn giáo dục cho thế hệ tương lai về truyền thống cách mạng của quân và dân Việt Nam  thông qua tìm hiểu các khu di tích, địa danh lịch sử, … từ đó giáo dục truyền thống yêu nước cho học sinh. Tạo sân chơi và môi trường thực tiễn cho học sinh học và tự rèn luyện, nâng cao kỹ năng hoạt động tập thể.

Xây dựng kế hoạch tổ chức văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân năm 2021 Hoạt động văn nghệ nhằm giúp các em phát huy năng khiếu văn hóa văn nghệ, qua đó ca ngợi truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng Sản Việt Nam, ca ngợi mùa xuân, ca ngợi Bác Hồ kính yêu, qua đó giáo dục học sinh thêm yêu quê hương đất nước, yêu thầy cô, bạn bè, ... với những nội dung cụ thể bao gồm nhiều thể loại khác nhau như: Tốp ca, hợp ca, song ca, múa, kịch, eorobic, Khuyến khích thể loại kể chuyện, tiểu phẩm; Biểu diễn thời trang chủ đề “Em khoe áo đẹp vui Tết”.

**b. Câu lạc bộ:**

Trong năm học nhà trường thành lập các câu lạc bộ theo nguyện vọng và đăng ký của các em học sinh, lập kế hoạch hoạt động cho Câu lạc bộ theo năm, tháng và thực hiện kế hoạch hoạt động đã đề ra. Tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động của câu lạc bộ vào cuối HKI và cuối năm học. Lãnh đạo nhà trường phân công người phụ trách, tổ chức giám sát, hỗ trợ các hoạt động của Câu lạc bộ đạt hiệu quả. Phân công cụ thể người phụ trách như sau:

Mỗi tuần CLB sinh hoạt 1 lần vào các buổi 2 trong ngày . Giáo viên được phân công phụ trách CLB có nhiêm vụ chọn học sinh, xây dựng kế hoạch và bồi và tham mưu với Ban gai1m hiệu về thời gian tổ chức .

# IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

***1. Công tác quản lý, chỉ đạo***

**1.1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục năm học 2020-2021 và điều hành chung mọi công việc của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức dạy môn Tiếng Anh trình phòng GD&ĐT phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Phổ biến, triển khai kế hoạch được phổ biến rộng rãi tới toàn thể hội đồng sư phạm của nhà trường nhà trường, thông báo đến PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Điều chỉnh kế hoạch sau từng giai sao cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

***1.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng***

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch dạy 2 buổi/ngày, kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất các các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề ( Quan tâm nhiều hơn chuyên đề về dạy học lớp 1) cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công, trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

***1.3. Đối với các tổ chuyên môn***

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch chung của nhà trường.

- Giúp các phó hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt đông giáo dục của giáo viên. Đồng thời kiểm tra đánh chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo quy định.

***1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội***

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, thực hện phần sinh hoạt dưới cơ trong hoạt động trải nghiệm

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường. Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

- Cùng với các phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn quản lý nền nếp học tập của học sinh.

**1.5. Đối với giáo viên kiêm nhiệm Thư viện – Thiết bị**

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Theo dõi việc mượn đồ dùng dạy học của giáo viên.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách theo kế hoạch chung của Ngành.

**1.6. Đối với giáo viên**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy của nhà trường, quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn mình giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đồng thời đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch cho đạt hiệu quả nhầm nâng cao chất lượng giáo dục của lơp, của trường.

- Tích cực tự trau giồi chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao năng lực cho bản thân.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

**2. Công tác kiểm tra, giám sát**

-Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo các nội dung: Kiểm tra, đánh giá, tư vấn, thúc đẩy và đề xuất được với hiệu trưởng các giải pháp thực hiện các tồn tại sau kiểm tra.

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ gồm có: Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng; Tổ trưởng và tổ phó chuyên môn; Đại diện Công đoàn, Đại diện đoàn thanh niên nhằm giúp hiệu trưởng kiểm tra, giám sát các hoạt động diễn ra trong công tác dạy học và các hoạt động giáo dục tổ chức trong nhà trường.

- Ban kiểm tra có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch kiểm tra trong từng giai đoạn và báo cáo kết quả kiểm tra cho hiệu trưởng.

**3. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Hiệu trưởng thông tin, báo cáo kịp thời về cấp trên các hoạt động giáo dục của nhà trường, báo cáo định kỳ về phòng GD&ĐT theo quy định trong năm học.

- Báo cáo đột xuất các hoạt động khi có yêu cầu của cấp trên.

- Các bộ phận, tổ chuyên môn, giáo viên trong đơn vị thực hiện các báo cáo cụ thể công việc hàng tháng việc thực hiện kế hoạch đã đề ra. Đồng thời, xây dựng kế hoạch hoạt động tháng tới. Báo cáo sơ kết, tổng kết năm học theo quy định chung.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục của Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 4, Hiệu trưởng đề nghị tất cả các thành viên trong đơn vị thực hiện. Trong quá trình thực hiện các nhiệm nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc cần báo cáo đề xuất với lãnh đạo đơn vị để có hướng xử lý và chỉ đạo trong thời gian tiếp theo./.

**HIỆU TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT;

- Công đoàn, Chi đoàn;

- Các tổ CM;  
 **-** Lưu: VT

**PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO PHÊ DUYỆT**

**Phụ lục 1**

**CÁC CÂU LẠC BỘ TRONG NĂM HỌC 2020-2021**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên Câu lạc bộ** | **Chủ nhiệm CLB** | **Phối hợp tổ chức** |
| 1 | Câu lạc bộ “ Em yêu làng điệu dân ca ” | La Văn Khỏe | GVCN + TPT |
| 2 | Câu lạc bộ cờ vua | Nguyễn Quốc Khải | Bùi Văn Vũ + GVCN |
| 3 | Câu lạc bộ Tiếng Anh | Trần Thị Cẩm Xuyên | GVCN+ GVCN |
| 4 | Câu lạc bộ” Em Thích học Vẽ” | Võ Ngọc Đa | GVCN + TPT+GVCN |
| 5 | Câu lạc bộ” Em yêu Lịch sử Việt Nam ” | Nguyễn Thanh Hà | GVCN + GVCN |
| 6 | Câu lạc bộ “ Toán qua mạng” | Nguyễn Văn Đoàn | GVCN +GVCN |
| 7 | Câu lạc bộ “ Tiếng việt” | GVCN các lớp | TPT + GV buổi 2+ GV bộ môn |

**Phụ lục 2:**

**KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | | **Hoạt động** | | |
| **Buổi sáng** | **Buổi chiều** | **Phụ ghi** |
| 6h 45- 7h | 15 phút | Sinh hoạt đầu giờ với giáo viên |  |  |
| 7h đến 7h 40 | 40 phút | Tiết 1 |  |  |
| 7h40 đến 8h 20 | 40 phút | Tiết 2 |  |  |
| 8h 20 đến 9h | 40 phút | Tiết 3 |  |  |
| 9h đến9h20 | 20 phút | Giải lao |  |  |
| 9h 20 đến 10h | 40 phút | Tiết 4 |  |  |
| 10h |  | Tan học PH đón HS |  |  |
| 13h45 đến 14h | 15phút | Ôn định đầu giờ |  |  |
| 14h đến 14h 40 | 40phút |  | Tiết 5 |  |
| 14h 40 đến 15h 10 | 30phút |  | Tiết 6 |  |
| 15h 10 đến 15h 20 | 10 phút |  | Giải lao |  |
| Từ 15h20 đến 16h | 40 phút |  | Tiết 7 |  |
| 16h |  |  | Tan học |  |

**Phụ lục 3**

**DANH SÁCH GV ĐĂNG KÝ DỰ THI GV GIỎI CẤP**

**TRƯỜNG, CẤP HUYỆN, NĂM HỌC 2020-2021**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chuyên**  **môn** | **Lớp chủ nhiệm**  **( Môn dạy)** | **Đăng ký**  **cấp trường** | **Đăng ký**  **cấp huyện** |
| 1 | Tô Ly Kha | GVCN | 4A | X | X |
| 2 | Võ Văn Bảo | GVCN | 4B | X | X |
| 3 | Đặng Văn Thống | GVCN | 5A | X | X |
| 4 | Trương Trường Sơn | GVCN | 5B | X |  |
| 5 | Danh Nghĩa | K-LS&ĐL | K-LS&ĐL | X |  |
| 6 | Bùi Văn Vũ | TD | TD | X |  |
| 7 | Nguyễn Văn Trí | Buổi 2 | Buổi 2 | X |  |
| 8 | Nguyễn Văn Đoàn | Tin học | Tin học | X |  |
| 9 | Nguyễn Thanh Hà | HĐGD | HĐGD | X | X |
| 11 | Bùi Thị Lý | Đại học | Lớp 2B | x | x |
| 12 | Thái Văn Sù | Đại học | Lớp 2A | x | x |
| 13 | Trần Quốc Tuấn | Đại học | Lớp 2C | x | x |
| 14 | Tô Thị Trúc Mai | Đại học | Lớp 3 | x | x |
| 15 | Nguyễn Việt Thắng | Đại học | Lớp 3B | x | x |
| 16 | Huỳnh Thị Kim Loan | Đại học | Lớp 3c | x |  |
| 17 | Võ Ngọc Đa | Đại học | Dạy Mĩ Thuật | x | x |
| 18 | Trần Thị Yến Nhi | Cao đẳng | Dạy buổi 2 | x |  |
| 19 | Lê Thị Kim Tuyến | THSP | Lớ 1A | x |  |
| 20 | Trần Thị Kim Thương | ĐHSP | Lớp 1B | x |  |
| 21 | Nguyễn quốc Khải | THSP | TD | x |  |
| 22 | Trần Văn Muôn | ĐHSP | Buổi 2 | x |  |
| 23 | Trần Thị Cẩm Xuyên | CDSP | Tiếng anh | x | x |
| 24 | La Văn Khỏe | ĐHSP | Nhạc | x |  |

**Phụ lục 4**

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝ VIẾT SÁNG KIẾN,**

**NĂM HỌC 2020-2021**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và ten GV | Chức vụ | Tên sáng kiến |
| 1 | Võ Ngọc Đa | GV | Giải pháp dạy tích hợp liên môn vào môn Mĩ thuật đạt hiệu quả ở trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 4, huyện Vĩnh Thuận |
| 2 | Trần Quốc Tuấn | GV | Giải pháp dạy học phát triển năng lực cho học sinh lớp 2 có hiệu quả ở trường tiểu học Vĩnh Bình Bắc 4, huyện Vĩnh Thuận |
| 3 | Nguyễn Thanh Hà | GVTPT | Giải pháp phối hợp chương trình dự bị đội viên với hoạt động giáo dục hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 1 có hiệu quả ở trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 4, huyện Vĩnh Thuận. |
| 4 | Trần Thị Cẩm Xuyên | Gv Tiếng anh | Giải pháp rèn luyện kỹ năng nghe trong giờ học Tiếng Anh cho học sinh lớp 5 có hiệu quả ở trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 4, huyện Vĩnh Thuận. |
| 5 | Lê Kim Chi | P.HT | Giải pháp chỉ đạo, tổ chức dạy học lồng ghép kỹ năng sống và giáo dục địa phương vào các môn học và hoạt động Giáo dục đạt hiệu quả ở trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 4, huyện Vĩnh Thuận |
| 6 | Nguyễn Kim Điền | HT | Giải pháp rèn kỹ năng soạn thảo văn bản cho cán bộ, giáo viên trường tiểu học Vĩnh Bình Bắc 4, huyện Vĩnh Thuận. |

**Phụ lục 5**

**CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHÍNH TRONG NĂM HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội** **dung/**  **Tháng** | **Hoạt động trải nghiệm thường xuyên (35 tiết)** | **Chủ đề Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp (70 tiết)** | **Gọi ý tích họp nội dung giáo dục địa phưoưg và công tác Đội** |
| **Tháng 9** | 1. Chào hỏi, làm quen | Vui đến trường | Giáo dục tư tưởng đạo đức, lối sống |
| **Tháng 10** | 2. Học vui vẻ, chơi an toàn | Sống với các giá trị | Nếp sống văn hoá, phong tục tập quán |
| **Tháng 11** | 3. Nói lời yêu thương | Nhớ ơn thầy, cô giáo | Truyền thống tôn sư trọng đạo |
| **Tháng 12** | 4. Khám phá bàn tay kì diệu | Tiếp bước truyền thống quê hương | Lịch sử, truyền thống địa phương |
| **Tháng 1** | 5. Tự chăm sóc bản thân | Chào xuân yêu thương | Lễ hội truyền thống |
| **Tháng 2** | 6. Tham gia việc nhà | Nghề truyền thống |
| **Tháng 3** | 7. Thân thiện với hàng xóm | Hợp tác và hoà bình | Chủ quyền đất nước |
| **Tháng 4** | 8. Bảo vệ cảnh quan trên con đường đến trường | Bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp | Môi trường sống tại địa phương |
| **Tháng 5** | 9. Xây dựng hình ảnh vui vẻ | Noi gương người tốt, việc tốt | Danh nhân văn hoá |

**Phụ lục 6**

**NỘI DUNG, THỜI ĐIỂM ĐÁNH GIÁ HỌC SINH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian đánh giá** | **Nội dung đánh giá** | **Cách thức đánh giá** | **Phương thức đánh giá** | **Người thực hiện** |
| Từ tuần 1 đến tuần 10 | Đánh giá quá trình học tập của học sinh | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá giữa học kỳ I | - Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp.  - Ra ma trận, đề kiểm tra giữa kỳ I môn Toán, tiếng Việt khối 4+5 theo 4 mức độ. | - Toàn thể giáo viên.  - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm khối 4+5. |
| Đánh giá sự hình thành năng lực | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá giữa học kỳ I | - Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá sự hình thành phẩm chất | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá giữa học kỳ I | - Xếp loại các phẩm với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Từ tuần 11 đến tuần 18 | Đánh giá quá trình học tập học sinh | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp |  |
| Đánh giá cuối học kỳ I | - Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp.  - Ra ma trận, đề kiểm tra cuối kỳ I môn Toán, tiếng Việt, tiếng Anh (các lớp) môn Khoa, lịch sử và địa lý ( khối 4+5) theo 4 mức độ. | - Toàn thể giáo viên  - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm khối lớp. |
|  | Đánh giá sự hình thành năng lực | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá cuối học kỳ I | - Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá sự hình thành phẩm chất | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá cuối học kỳ I | - Xếp loại các phẩm với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Từ tuần 19 đến tuần 28 | Đánh giá quá trình học tập học sinh | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp |  |
| Đánh giá giữa học kỳ II | - Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp.  - Ra ma trận, đề kiểm tra giữa kỳ I môn Toán, tiếng Việt khối 4+5 theo 4 mức độ. | - Toàn thể giáo viên.  - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm khối 4+5. |
| Đánh giá sự hình thành năng lực | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá giữa học kỳ II | - Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá sự hình thành phẩm chất | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá giữa học kỳ II | - Xếp loại các phẩm với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Từ tuần 29 đến tuần 35 | Đánh giá quá trình học tập học sinh | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp |  |
|  |  | Đánh giá cuối năm | - Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp.  - Ra ma trận, đề kiểm tra cuối năm môn Toán, tiếng Việt, tiếng Anh (các lớp) môn Khoa, lịch sử và địa lý ( khối 4+5) theo 4 mức độ. | - Toàn thể giáo viên  - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm khối lớp. |
|  | Đánh giá sự hình thành năng lực | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
|  |  | Đánh giá cuối năm | - Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
|  | Đánh giá sự hình thành phẩm chất | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
|  |  | Đánh giá cuối năm | - Xếp loại các phẩm với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |

**Phụ lục 7**

**TỔ CHỨC CHUYÊN ĐỀ CẤP TRƯỜNG, CẤP TỔ**

**NĂM HỌC: 2020-2021**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tháng** | **Tên chuyên đề** | **Người thực hiện** | | **Ghi chú** |
| **CẤP TRƯỜNG** | | | | | |
| 1 | 10 | Dạy học Tiếng việt lớp 1 theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất cho học sinh | Phó Hiệu trưởng + giáo viên lớp 1 |  | |
| 3 | 11 | Tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chuyên đề có hiệu quả | Phó Hiệu trưởng + TPT+ GV |  | |
| 4 | 12 | Làm và sử dụng đồ dùng dạy học tự làm đạt hiệu quả | Phó Hiệu trưởng + giáo viên toàn trường |  | |
| 5 | 01/2021 | Sử dụng kỹ thuật dạy học phát huy năng lực của học sinh | Phó Hiệu trưởng + giáo viên toàn trường |  | |
| 6 | 1 | Dạy học ngoài lớp học đạt hiệu quả | Phó Hiệu trưởng + giáo viên toàn trường |  | |
| 7 | 2-3-4 | Xây dựng đề kiểm tra | Phó Hiệu trưởng + giáo viên toàn trường |  | |
| **Tổ 1** | | | | | |
|  | 10 | Dạy học Tiếng việt lớp 1 theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất cho học sinh | GVCN lớp 1 |  | |
|  | 12 | Tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề | GVCN+ TPT |  | |
|  | 1-2-3 | Tổ chức dạy học ngoài lớp trong môn TNXH | Trần Văn Muôn |  | |
|  | 4 | Đánh giá học sinh lớp 1 | GV khối 1 |  | |
|  |  |  |  |  | |
| **TỔ 2+3** | | | | | |
|  | 11 | Rèn kĩ năng giải toán có lời văn | Thái Văn Sù |  | |
|  | 2 | Dạy học theo hướng phát triển năng lực cho hs | Bùi Thị Lý |  | |
|  | 12 | Rèn kĩ năng đọc cho học sinh | Tô Thị Trúc Mai |  | |
|  | 1,2 | Rèn kĩ năng học mĩ thuật tạo hình 3D( lớp 4) | Võ Ngọc Đa |  | |
|  | 3 | Rèn kĩ năng tự học cho hs | Nguyễn Việt Thắng |  | |
| **TỔ 4+5** | | | | | |
|  | 10 | Nâng cao kỹ năng giải toán có lời văn tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó. | Tô Ly Kha | Toán | |  |  |
|  |  |  |  |  | |  |  |
|  | 11 | Nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy phân môn lịch sử khối 4-5 | Danh Nghĩa | Lịch sử | |  |  |
|  | 12 | Vận dụng kiến thức nâng cao mở rộng vốn từ cho học sinh khối 5 | Đặng Văn Thống | Tiếng việt | |  |  |
|  | 2-3 | Kỹ năng sử dụng vốn từ vào viết văn miêu tả. | Võ Văn Bảo | Tiếng việt | |  |  |
|  | | | | | |  | | | **TỔ 2+3** |